



# **CHƯƠNG 1 NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC**

# CHƯƠNG 1. NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

## MỤC ĐÍCH

---

Chương này nhằm giúp sinh viên có kiến thức cơ bản về sự ra đời, các giai đoạn phát triển, đối tượng, phương pháp và ý nghĩa của việc học tập nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học, một trong ba bộ phận hợp thành chủ nghĩa Mác – Lênin.

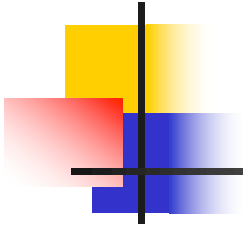
# CHƯƠNG 1. NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

## KẾT CẤU NỘI DUNG

---

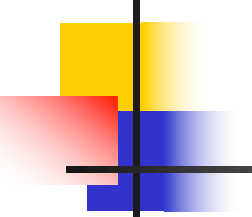
1. SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
2. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC
3. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

# 1. SỰ RA ĐỜI CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC



1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học

1. 2. Vai trò của Các Mác và Phridrich Ăngghen




## 1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học

### 1.1.1. Điều kiện kinh tế - xã hội

Vào những năm 40 của thế kỷ XIX, cuộc cách mạng công nghiệp phát triển mạnh mẽ.

Giai cấp tư sản và giai cấp công nhân trở thành 2 giai cấp chính trong xã hội

Sự phát triển nhanh chóng có tính chính trị công khai của phong trào công nhân.



## 1.1. Hoàn cảnh lịch sử ra đời của chủ nghĩa xã hội khoa học

### 1.1.2. *Tiền đề khoa học tự nhiên và tư tưởng lý luận*

#### *a. Tiền đề khoa học tự nhiên*

Đầu thế kỷ XIX, nhân loại đã đạt nhiều thành tựu to lớn trên lĩnh vực khoa học. Học thuyết tiến hóa, Định luật bảo toàn và chuyển hóa năng lượng, thuyết tế bào. Những phát minh này là cơ sở cho khoa học cho sự ra đời của CNDVBC và CNDVLS, cơ sở lý luận cho các nhà sáng lập CNXH KH nghiên cứu những vấn đề lý luận chính trị - xã hội

#### *b. Tiền đề tư tưởng lý luận*

Sự ra đời của triết học cổ điển Đức, KTCT cổ điển Anh, CNXH không tưởng Tây Âu



## 1.2. Vai trò của Các Mác và Phridrich Ăngghen

### *1.2.1. Sự chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị*

Từ 1843-1848 vừa hoạt động thực tiễn, vừa nghiên cứu khoa học, C.Mác và Ph.Ăngghen đã có nhiều tác phẩm lớn, thể hiện quá trình chuyển biến lập trường triết học và lập trường chính trị và từng bước củng cố, dứt khoát, kiên định, nhất quán và vững chắc lập trường - lập trường cộng sản chủ nghĩa .



## 1.2 Vai trò của Các Mác và Phriđrích Ăngghen

### *1.2.2. Ba phát kiến vĩ đại của C.Mác và Ph.Ăngghen*

Chủ nghĩa duy vật lịch sử

Học thuyết về giá trị thặng dư

Học thuyết về sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp công nhân





## 1.2. Vai trò của Các Mác và Phridrich Ăngghen

### *1.2.3 Tuyên ngôn của Đảng cộng sản đánh dấu sự ra đời của CNXH khoa học*

- Giai cấp công nhân là giai cấp có sứ mệnh lãnh đạo cách mạng XHCN, dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản
- Sự sụp đổ của CNTB và sự thắng lợi của CNXH là một tất yếu cả về lịch sử và logic
- Giai cấp công nhân là lực lượng chính trị tiên phong trong quá trình xây dựng CNXH
- Để giành thắng lợi cần phải thiết lập liên minh các giai cấp, tầng lớp

## 2. CÁC GIAI ĐOẠN PHÁT TRIỂN CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

### 2.1. C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học

#### 2.1.1. Thời kỳ từ 1848 đến Công xã Paris (1871)

Đây là thời kỳ của những sự kiện của cách mạng dân chủ tư sản ở các nước Tây Âu (1848-1852) Quốc tế I thành lập (1864); tập I bộ Tư bản của C.Mác được xuất bản (1867)

#### 2.1.2. Thời kỳ sau Công xã Paris đến 1895

Trên cơ sở tổng kết kinh nghiệm Công xã Paris, C.Mác và Ph.Ăngghen phát triển toàn diện chủ nghĩa xã hội khoa học.

## 2.2. V.I.Lênin vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học trong điều kiện mới

### *2.2.1. Thời kỳ trước Cách mạng Tháng Mười Nga*

Lênin đã bảo vệ, vận dụng và phát triển sáng tạo các nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa xã hội khoa học

### *2.2.1. Thời kỳ sau Cách mạng Tháng Mười Nga*

V.I.Lênin đã viết nhiều tác phẩm quan trọng bàn về những nguyên lý của chủ nghĩa xã hội khoa học

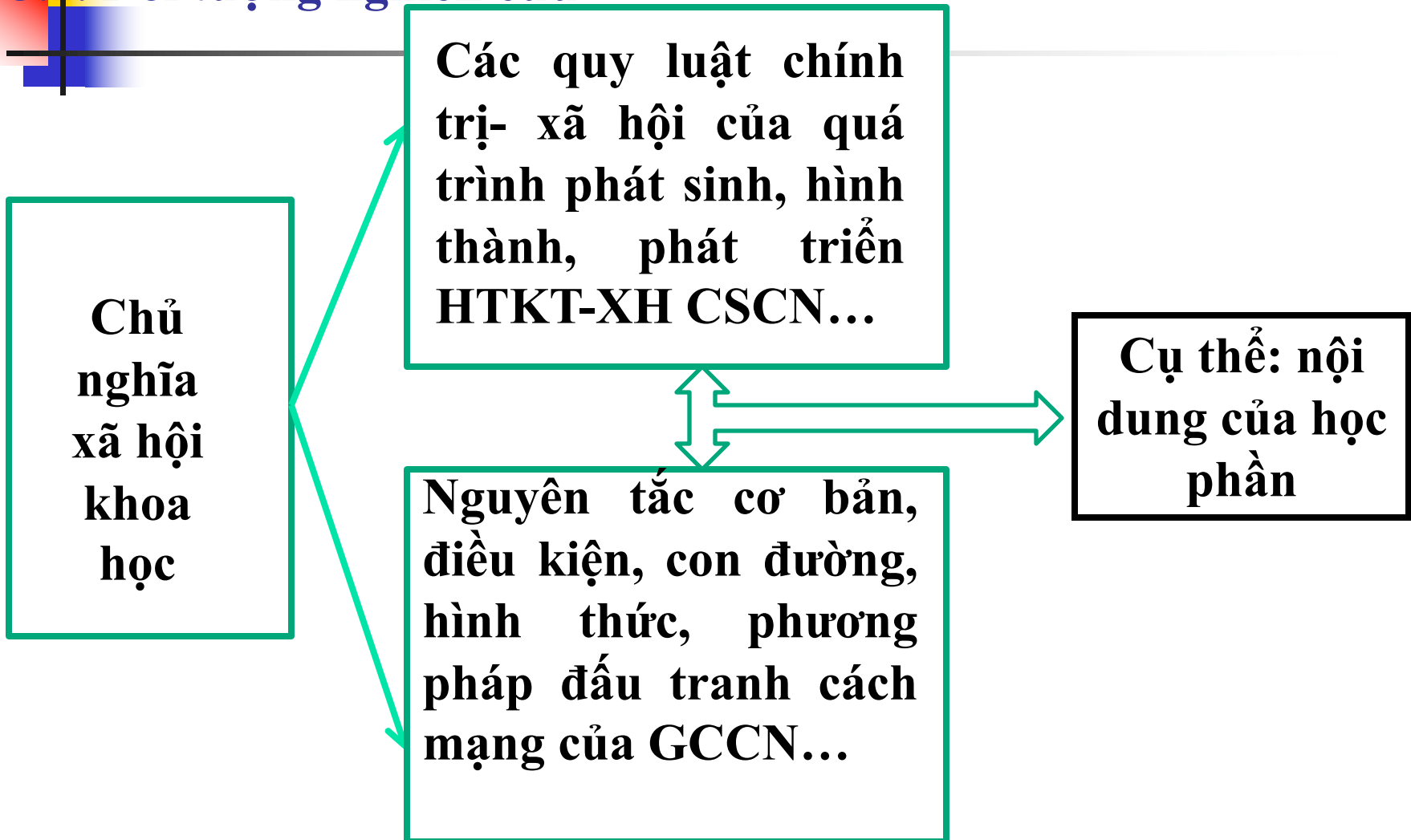
- Chuyên chính vô sản.
- Thời kỳ quá độ chính trị từ chủ nghĩa tư bản chủ nghĩa lên chủ nghĩa cộng sản.
- Về chế độ dân chủ.
- Về cải cách hành chính bộ máy nhà nước.
- Cương lĩnh xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga

## 2.3.Sự vận dụng và phát triển sáng tạo của chủ nghĩa xã hội khoa học từ sau khi V.I.Lênin qua đời đến nay

- Tổng kết và thông qua các qui luật chung của công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội.
- Đưa ra khái niệm về “thời đại hiện nay”.
- Xác định nhiệm vụ hàng đầu của các Đảng Cộng sản và công nhân.
- Trung Quốc tiến hành cải cách, mở từ năm 1978 .
- Ở Việt Nam, công cuộc đổi mới do Đảng Cộng sản Việt Nam khởi xướng và lãnh đạo từ Đại hội lần thứ VI đã thu được những thành tựu to lớn có ý nghĩa lịch sử.

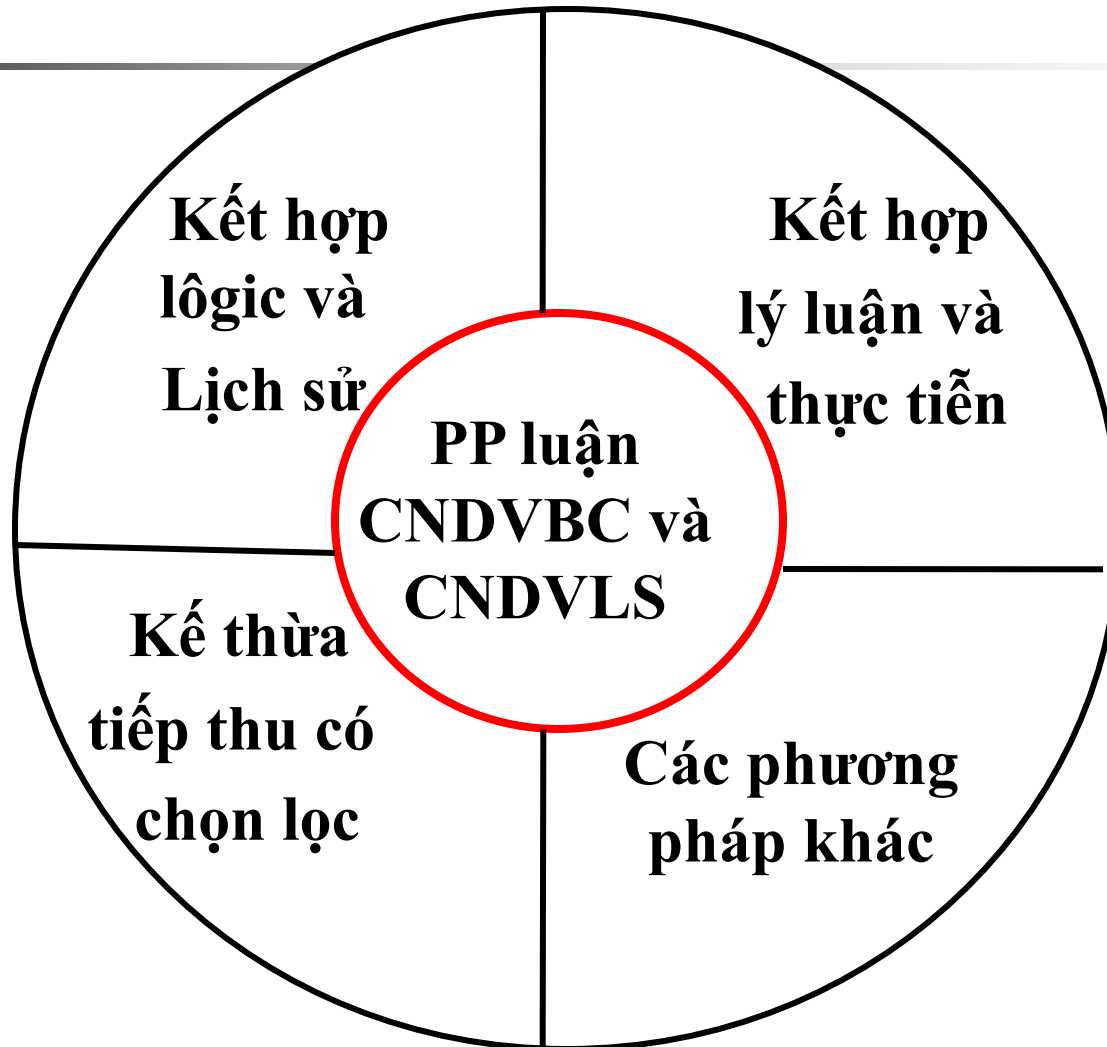
### 3. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

#### 3.1. Đối tượng nghiên cứu



### 3. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP VÀ Ý NGHĨA CỦA VIỆC NGHIÊN CỨU CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

#### 3.2. Phương pháp nghiên cứu



### 3.3 ý nghĩa của việc nghiên cứu CNXHKKH

#### Ý nghĩa của việc nghiên cứu

```
graph TD; A[Ý nghĩa của việc nghiên cứu] --> B[Về mặt lý luận]; A --> C[Về mặt thực tiễn]; B --> D["-Hiểu CN Mác-Lênin một cách đầy đủ"]; C --> E["- Giúp cho các ĐCS hoạch định lối cách mạng, chiến lược để xây dựng CNXH."]; C --> F["- Trang bị lý luận cách mạng cho GCCN, quần chúng nhân dân lao động."]; C --> G["-Xây dựng niềm tin khoa học, bản lĩnh cách mạng..."]
```

#### Về mặt lý luận

**-Hiểu CN Mác-Lênin một cách đầy đủ**

#### Về mặt thực tiễn

- Giúp cho các ĐCS hoạch định lối cách mạng, chiến lược để xây dựng CNXH.**
- Trang bị lý luận cách mạng cho GCCN, quần chúng nhân dân lao động.**
- Xây dựng niềm tin khoa học, bản lĩnh cách mạng...**

# CHƯƠNG 1 NHẬP MÔN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI KHOA HỌC

## CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG

1. Phân tích điều kiện kinh tế- xã hội và vai trò của C.Mác và Ph.Ăngghen trong việc hình thành chủ nghĩa xã hội khoa học?
2. Phân tích sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học của V.I.Lênin?
3. Phân tích sự vận dụng và phát triển chủ nghĩa xã hội khoa học của các Đảng cộng sản và công nhân quốc tế từ sau khi V.I.Lênin qua đời?
4. Nêu và phân tích đối tượng của chủ nghĩa xã hội khoa học? Ý nghĩa của việc học tập, nghiên cứu chủ nghĩa xã hội khoa học hiện nay.





## CHƯƠNG 2

# SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

# CHƯƠNG 2. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

## MỤC ĐÍCH

Chương này giúp sinh viên nắm được những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác – Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, nội dung, biểu hiện và ý nghĩa của sứ mệnh lịch sử đó trong bối cảnh hiện nay. Qua đó sinh viên sẽ biết vận dụng phương pháp luận và các phương pháp chuyên ngành chủ nghĩa xã hội khoa học vào việc phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng ở nước ta. Góp phần xây dựng và củng cố niềm tin khoa học, lập trường giai cấp công nhân đối với sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội trên thế giới cũng như ở Việt Nam

# CHƯƠNG 2. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN



## YÊU CẦU

---

- Nắm vững quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lênin về giai cấp công nhân và sứ mệnh lịch sử thế giới của giai cấp công nhân.
- Hiểu được giai cấp công nhân và thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay.
- Từ đó vận dụng vào việc phân tích sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam trong tiến trình cách mạng Việt Nam, trong sự nghiệp đổi mới và hội nhập quốc tế hiện nay.

# CHƯƠNG 2. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

## KẾT CẤU NỘI DUNG CHƯƠNG

1

- QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN VỀ GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ THẾ GIỚI CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

2

- GIAI CẤP CÔNG VÀ VIỆC THỰC HIỆN SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN HIỆN NÀY,

3

- SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM.



# 1. QUAN ĐIỂM CƠ BẢN CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊNIN VỀ GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ SỨ MỆNH LỊCH SỬ THẾ GIỚI CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN

## **1.1**

- *Khái niệm và đặc điểm của giai cấp công nhân*

## **1.2**

- *Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

*1.3 Những điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*



## *1.1 Khái niệm và đặc điểm giai cấp công nhân*

---

### *Các thuật ngữ chỉ giai cấp công nhân*

- Giai cấp vô sản
- Giai cấp vô sản hiện đại
- Giai cấp công nhân hiện đại
- Giai cấp công nhân đại công nghiệp
- .....



## *1.1 Khái niệm và đặc điểm giai cấp công nhân*

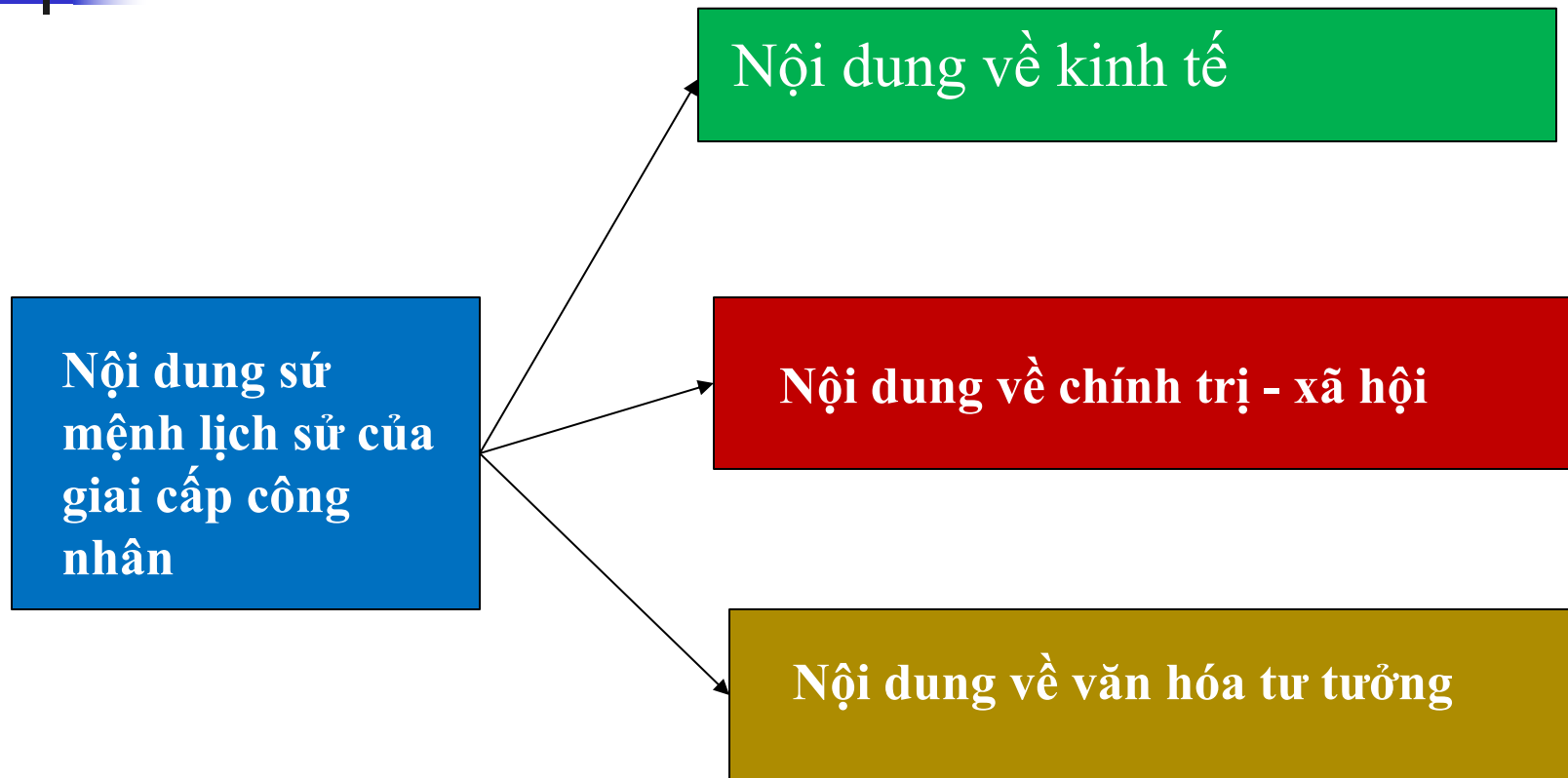
---

- Giai cấp công nhân trên phương diện kinh tế - xã hội
- Giai cấp công nhân trên phương diện chính trị - xã hội

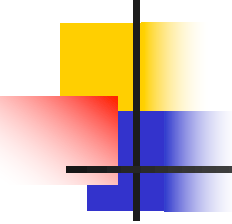


## *1.2 Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

---







## *1.2 Nội dung và đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

---

### **Đặc điểm sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân**

- Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân xuất phát từ tiền đề kinh tế- xã hội của sản xuất mang tính xã hội hóa
- Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là sự nghiệp cách mạng của bản thân giai cấp công nhân cùng với đông đảo quần chúng và mang lại lợi ích cho đa số
- Sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân không phải là thay thế chế độ sở hữu tư nhân này bằng một chế độ sở hữu tư nhân khác mà là xóa bỏ triệt để chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất



## *1.3 Những điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

---

### *1.3.1 Điều kiện khách quan*

Thứ nhất: Do địa vị kinh tế - xã hội của giai cấp công nhân

Thứ hai: Do đặc điểm chính trị - xã hội của giai cấp công nhân



## *1.3 Những điều kiện quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân*

---

### *1.3.2 Điều kiện chủ quan*

Thứ nhất, Sự phát triển của bản thân giai cấp công nhân cả về số lượng và chất lượng

Thứ hai, Đảng cộng sản là nhân tố chủ quan quan trọng nhất để giai cấp công nhân thực hiện thắng lợi sứ mệnh lịch sử của mình

Thứ ba: Liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và các tầng lớp nhân dân lao động khác



## 2. GIAI CẤP CÔNG NHÂN VÀ VIỆC THỰC HIỆN SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN HIỆN NAY

### 2.1

- *Giai cấp công nhân hiện nay*

### 2.2

- *Thực hiện mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay*



## 2.1 Giai cấp công nhân hiện nay

---

- Những điểm tương đồng
- Những điểm khác biệt



## 2.2 Thực hiện sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân hiện nay

---

- Về nội dung kinh tế - xã hội
- Về nội dung chính trị - xã hội
- Về nội dung văn hóa, tư tưởng



### 3. SỨ MỆNH LỊCH SỬ CỦA GIAI CẤP CÔNG NHÂN VIỆT NAM

*3.1 Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam*

*3.2*

- *Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay*

*3.3 Phương hướng và một số giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay*



## 3.1 Đặc điểm của giai cấp công nhân Việt Nam

---

- Ra đời trước giai cấp tư sản từ đầu thế kỷ 20, giai cấp công nhân Việt Nam phát triển chậm vì nó được sinh ra và lớn lên ở một nước thuộc địa nửa phong kiến dưới ách thống trị của thực dân Pháp.
- Giai cấp công nhân Việt Nam có tinh thần dân tộc, có truyền thống yêu nước, đoàn kết bất khuất chống xâm lược
- Giai cấp công nhân Việt Nam có gắn bó mật thiết với các tầng lớp nhân dân trong xã hội





## 3.2 Nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân Việt Nam

---

- Về kinh tế
- Về chính trị - xã hội
- Về văn hóa, tư tưởng

### 3.3 Phương hướng và giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

---

- Phương hướng

### 3.3 Phương hướng và giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay

- Giải pháp
- Nâng cao nhận thức kiên định quan điểm giai cấp công nhân là giai cấp lãnh đạo cách mạng thông qua đội tiên phong là Đảng cộng sản Việt Nam
- Xây dựng giai cấp công nhân gắn với xây dựng và phát huy sức mạnh của liên minh giai cấp công nhân với giai cấp nông dân và đội ngũ trí thức và doanh nhân dưới sự lãnh đạo của Đảng cộng sản.
- Thực hiện chiến lược xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh gắn kết chặt chẽ với phát triển kinh tế - xã hội, CNH, HĐH đất nước và hội nhập quốc tế
- Đào tạo bồi dưỡng nâng cao trình độ cho giai cấp công nhân, không ngừng trí thức hóa giai cấp công nhân
- Xây dựng giai cấp công nhân lớn mạnh là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, của toàn xã hội và sự nỗ lực vươn lên của bản thân mỗi người công nhân



# CÂU HỎI ÔN TẬP

---

1. Nêu những quan điểm cơ bản của chủ nghĩa Mác –Lênin về giai cấp công nhân và nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
2. Trình bày những điều kiện khách quan và nhân tố chủ quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân
3. Phân tích nội dung sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân trên thế giới hiện nay
4. Phương hướng và giải pháp chủ yếu để xây dựng giai cấp công nhân Việt Nam hiện nay theo quan điểm của Đảng cộng sản Việt Nam



# **CHƯƠNG 3**

## **CHỦ NGHĨA XÃ HỘI VÀ THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI**

# A. MỤC TIÊU

1. Về kiến thức: SV nắm được
  - Chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ lên CNXH
  - Sự vận dụng sáng tạo của ĐCS VN
2. Về kỹ năng: SV bước đầu vận dụng kiến thức phân tích những vấn đề cơ bản về CNXH và con đường quá độ lên CNXH ở VN
3. về Tư tưởng:
  - Khẳng định niềm tin vào chế độ xã hội
  - Tin tưởng và ủng hộ đường lối của Đảng





## **B. Nội dung**

---

### **1. Chủ nghĩa xã hội**

- 1.1. Chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của HTKT – XH CSCN
- 1.2. Điều kiện ra đời của CNXH
- 1.3. Những đặc trưng cơ bản của CNXH

### **2. Thời kỳ quá độ lên CNXH**

- 2.1. Tính tất yếu KQ của thời kỳ quá độ lên CNXH
- 2.2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH

### **3. Quá độ lên CNXH ở VN**

- 3.1. Quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ TBCN
- 3.2. Những đặc trưng cơ bản của CNXH Và phương hướng XD CNXH ở VN



# 1. CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

**\*Thuật ngữ:** CNXH – Socialism

**\*Nghĩa:**

- (1) Phong trào cách mạng
- (2) Trào lưu tư tưởng
- (3) Khoa học về sứ mệnh lịch sử của GC công nhân
- (4) Chế độ xã hội



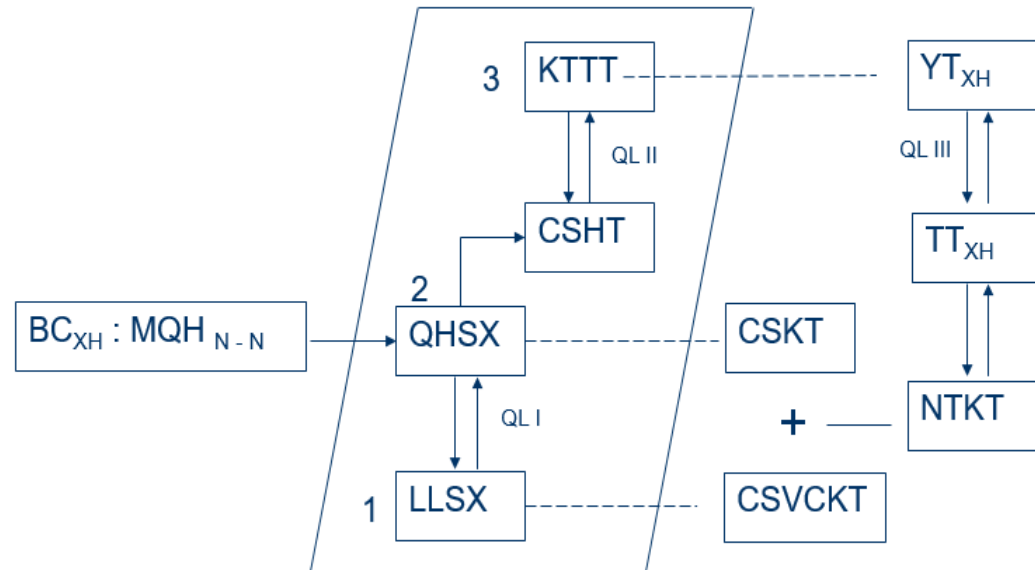


# 1.1. Chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của HTKT – XH CSCN

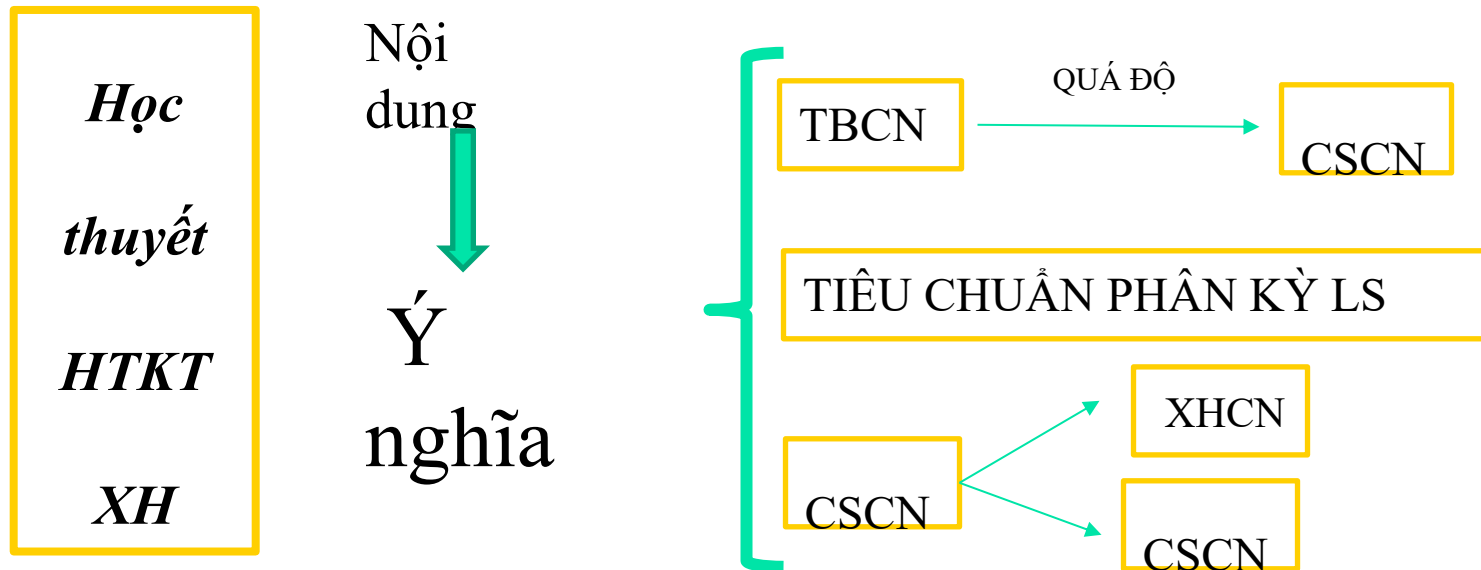
*Học thuyết HTKT – XH*

(1) Nội dung:

(2) Ý nghĩa:



# 1.1. Chủ nghĩa xã hội – giai đoạn đầu của HTKT – XH CSCN





# THỜI KỲ QUÁ ĐỘ

K. Mác :

*“Cái xã hội mà chúng ta nói ở đây không phải là một xã hội cộng sản chủ nghĩa đã phát triển trên những cơ sở của chính nó, mà trái lại là một xã hội cộng sản chủ nghĩa vừa thoát thai từ xã hội tư bản chủ nghĩa, do đó là một xã hội, về mọi phương diện - kinh tế, đạo đức, tinh thần - còn mang những dấu vết của xã hội cũ mà nó đã lột lòng ra”*

K. Mác – F. Ang ghen, toàn tập, Tập 19, NXB CTQG, năm 1977, Tr 33

1. TKQĐ tại các nước chưa qua TBCN: Lâu dài



2. TKQĐ tại các nước đã qua TBCN: 1 thời gian nhất định, cải biến cách mạng



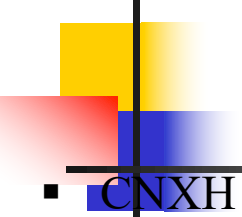
## 1.2 Điều kiện cho sự ra đời và phát triển XHXHCN

---

*Một là*, phải xuất hiện “yếu tố thời đại”, tức là nhân loại đã chuyển sang “giai đoạn cuối cùng của chủ nghĩa tư bản”.


*Hai là*, phải có sự tác động toàn cầu của phong trào cộng sản và công nhân quốc tế, của hệ tư tưởng của giai cấp công nhân (chủ nghĩa Mác - Lênin), đặc biệt là luận điểm về chủ nghĩa đế quốc và các dân tộc bị áp bức... làm thức tỉnh phong trào dân tộc, phong trào yêu nước của các quốc gia đấu tranh chống các chế độ áp bức, bóc lột, bất công của chủ nghĩa tư bản hoặc bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa tiến thẳng lên chủ nghĩa xã hội

## 1.3. Những đặc trưng cơ bản của CNXH

- 
- CNXH giải phóng giai cấp, giải phóng dân tộc, giải phóng xã hội, giải phóng con người, tạo điều kiện để con người phát triển toàn diện
  - CNXH do nhân dân lao động làm chủ
  - CNXH có nền kinh tế phát triển cao dựa trên lực lượng sản xuất hiện đại và chế độ công hữu về TLSX chủ yếu
  - CNXH có nhà nước kiểu mới, mang bản chất của giai cấp công nhân, đại biểu cho lợi ích, quyền lực và ý chí của nhân dân lao động
  - CNXH có nền văn hóa phát triển cao, kế thừa và phát huy những giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc và tinh hoa văn hóa nhân loại
  - CNXH đảm bảo bình đẳng, đoàn kết giữa các dân tộc và có quan hệ hữu nghị, hợp tác với nhân dân các nước trên thế giới.

## 2. THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

### 2.1. Tính tất yếu KQ

- 
1. CNTB và CNXH khác nhau về bản chất: chế độ sở hữu, mục đích xã hội
  2. CNXH được xây dựng trên nền SXt đại công nghiệp Quá trình phát triển CNTB đã tạo ra CSVCKT nhất định cho CNXH → tổ chức, sắp xếp lại
  3. Các QHSX CNXH không tự phát nảy sinh trong lòng CNTB  
→ thời gian để xây dựng và phát triển các quan hệ đó.
  4. Xây dựng CNXH - mới mẻ , khó khăn và phức tạp → thời gian làm quen, điều chỉnh

## 2.2. Đặc điểm của thời kỳ quá độ lên CNXH

### **Đặc điểm nổi bật:**

những nhân tố của XH mới và tàn tích XH cũ tồn tại, đan xen.



Biểu hiện

1. Thực hiện với nhiều loại hình quá độ: Trực tiếp; Gián tiếp
2. Quá độ về kinh tế: hình thức CNTB nhà nước trong công nghiệp lớn và hình thức hợp tác trong quá trình đưa kinh tế hàng hóa nhỏ lên CNXH, đặc biệt trong lĩnh vực nông nghiệp...
3. Quá độ về chính trị: NN CCVS được XD, củng cố và hoàn thiện
4. Quá độ về TT - VH: nhiều hệ TT + Chủ yếu: TTVS + TTTS + Từng bước XD VH XHCN
5. Quá độ về XH: nhiều GC, tầng lớp → ĐT chống áp bức, tệ nạn XH + XD công bằng XH

### 3. QUÁ ĐỘ LÊN CNXH Ở VIỆT NAM

#### *Bối cảnh*

- Miền Bắc: năm 1954 sau khi thắng lợi cuộc kháng chiến chống pháp
- Cả nước: năm 1975 kháng chiến chống Mĩ thắng lợi toàn nước

Khó khăn:

- + Thời kì đảo lộn mọi mặt XH
- + Điểm xuất phát rất thấp
- + Hậu quả rất nặng nề
- + Thiếu kinh nghiệm trong lĩnh vực kinh tế
- + Các thế lực thù địch chống phá

- Thuận lợi:

- + Miền Bắc được giải phóng
- + Có sự lãnh đạo của ĐCS VN
- + Thiết lập chính quyền ND
- + Truyền thống tốt đẹp của DT
- + Điều kiện tự nhiên khá thuận lợi
- + Tạo dựng cơ sở vật chất kĩ thuật ban đầu cho CNXH
- + Cơ hội và hợp tác quốc tế

#### *3.1. Quá độ lên CNXH bỏ qua chế độ TBCN*

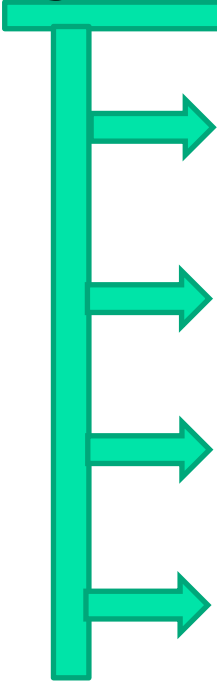


# Quan điểm mới của ĐCS VN



---

## *Quan điểm mới*

- 
1. Quá độ bỏ qua TBCN = TYKQ
  2. Xác lập vị trí thống trị của QHSX và KTTT XHCN
  3. Kết hợp sức mạnh DT với sức mạnh thời đại
  4. Thực hiện biến đổi về chất trog XH

## 3.2. Những đặc trưng bản chất của CNXH và phương hướng XD CNXH ở VN

### 3.2.1.1. Cơ sở khoa học

1. Chủ nghĩa Mác - Lênin

2. Tư tưởng Hồ Chí Minh

3. Quan điểm của ĐCS

4. Căn cứ khoa học khác

### 3.2.1.2. Đặc trưng bản chất

1. Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh

2. Do nhân dân làm chủ

3. KT phát triển cao: LLSX hiện đại + QHSX tiên tiến

4. Văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc

5. Con người ấm no, hạnh phúc, phát triển toàn diện

6,7. Bình đẳng, đoàn kết DT và QT

8. NN pháp quyền XHCN

## 3.2.2. Phương hướng XD CNXH ở VN

### 3.2.2.1. Cơ sở khoa học

1. Đặc trưng bản chất  
Của CNXH VN
2. Mục tiêu, nhiệm vụ
3. Tinh thần, ý thức DT
4. Căn cứ khoa học khác

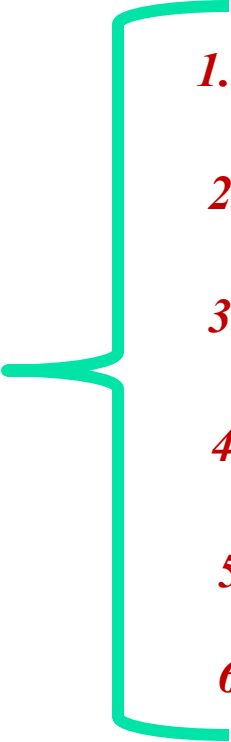
### 3.2.2.2. Phương hướng

1. Thực hiện CNH, HĐH
2. Xây dựng KT thị trường định hướng XHCN
3. Phát triển Văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc
4. Bảo vệ quốc phòng, an ninh quốc gia
5. Chủ động tích cực Hội nhập QT, đối ngoại tự chủ
6. XD nền dân chủ XHCN
7. XD và kiện toàn NN pháp quyền XHCN
8. XD Đảng vững mạnh



## *Đặc biệt chú trọng*

*Nắm vững và giải quyết  
các MQH lớn*

- 
- 1. Đổi mới - ổn định và phát triển*
  - 2. Đổi mới kinh tế - đổi mới chính trị*
  - 3. KT thị trường – định hướng XHCN*
  - 4. Phát triển LLSX – hoàn thiện QHSX*
  - 5. Tăng trưởng KT – phát triển toàn diện XH*
  - 6. Độc lập tự chủ - Hội nhập QT*

# Nhiệm vụ cơ bản trong XD CNXH ở VN (1-6)

**Căn cứ**

- Điều kiện trong nước và Quốc tế
- Phương hướng
- Tổng kết thực tiễn
- ...

**Nhiệm vụ**

**1. Phát  
Triển  
KT  
nhanh  
và  
bền  
vững**

**2. Phát  
Triển  
KT  
thị  
Trường  
Định  
Hướng  
XHCN**

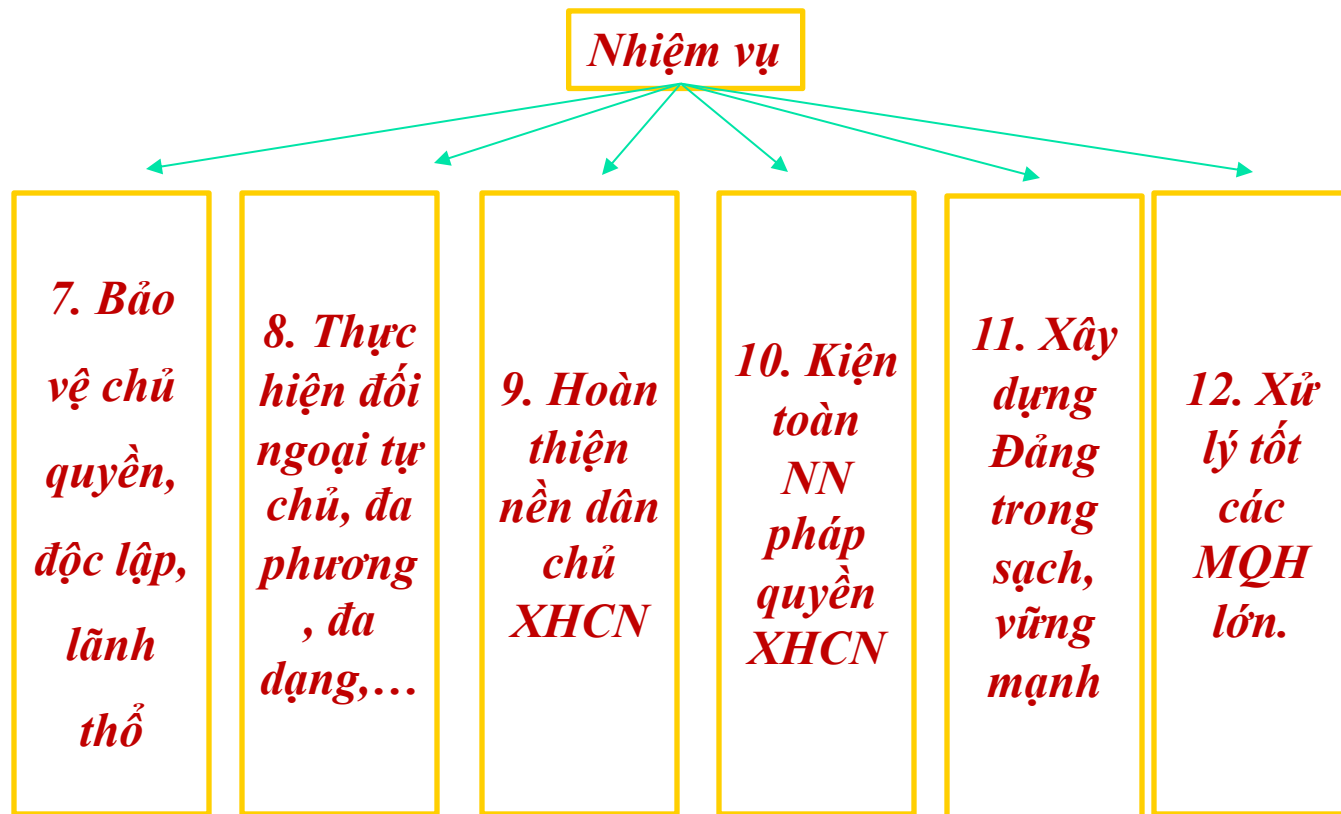
**3. Đổi  
mới căn  
bản và  
toàn  
diện  
giáo  
dục,  
đào tạo**

**4. Xây  
dựng  
nền văn  
hóa tiên  
tiến  
đậm đà  
bản sắc  
dân tộc**

**5. Quản  
lý tốt xã  
hội**

**6. Khai  
thác, sử  
dụng  
hiệu  
quả tài  
nguyên,  
bảo vệ  
môi  
trường**

# *Nhiệm vụ cơ bản trong XD CNXH ở VN (7-12)*





# CÂU HỎI ÔN TẬP

---

1. Phân tích điều kiện ra đời và những đặc trưng của chủ nghĩa xã hội? Liên hệ với thực tiễn Việt Nam?
2. Phân tích tính tất yếu và đặc điểm của thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội? Liên hệ Việt Nam?
3. Phân tích luận điểm của ĐCS VN về con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa?



# Một số câu hỏi tự luận

---

1. Hãy bình luận: “CNXH khoa học theo nghĩa rộng là chủ nghĩa Mác – Lênin”.
2. Anh hay chị hãy luận giải: Quá trình lịch sử – kinh tế nào đã nảy sinh ra giai cấp tư sản, giai cấp vô sản và sự xung đột giữa hai giai cấp ấy?
3. Hãy phân tích: Những quy luật và tính quy luật chính trị – xã hội chủ nghĩa xã hội nghiên cứu.
4. Ph. Ăngghen viết: “... Xanh Ximông, Phuriê, Ôoen, ba con người- mặc dầu tất cả tính không tưởng và ảo tưởng trong các học thuyết của họ - thuộc về những trí tuệ vĩ đại nhất của tất cả mọi thời đại và tiên đoán một cách thiên tài vô số những chân lý mà ngày nay chúng ta đang chứng minh sự đúng đắn của chúng một cách khoa học”. Anh hay chị hãy xác định những chân lý mà ba nhà chủ nghĩa xã hội không tưởng đã tiên đoán.
5. Anh hay chị hãy phân tích luận điểm: CNXH khoa học ra đời giữa thế kỷ XIX là một tất yếu lịch sử.





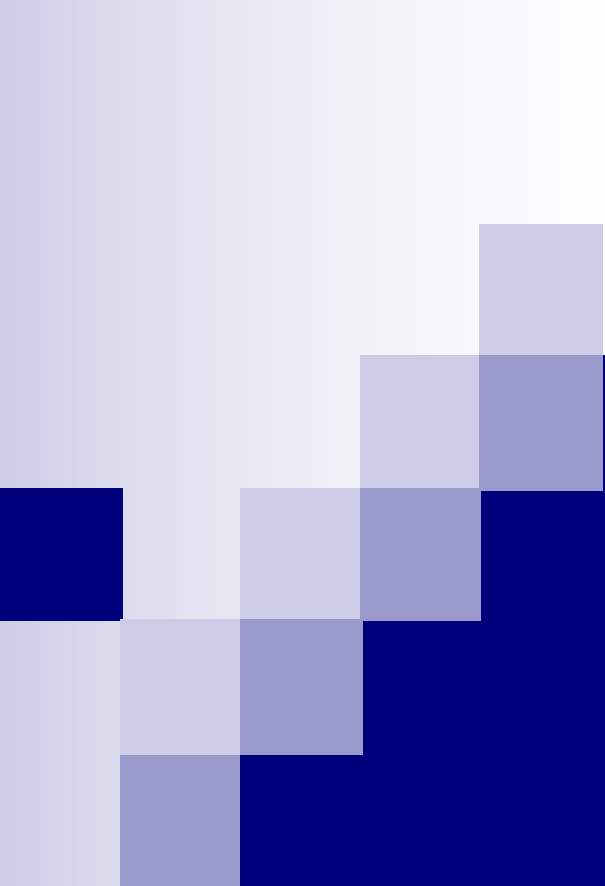
# Một số câu hỏi tự luận

6. Hãy phân tích luận điểm của C. Mác, Ph. Ăngghen: “ Vấn đề là ở chỗ giai cấp vô sản là gì , và phù hợp với sự tồn tại của bản thân nó, giai cấp vô sản buộc phải làm gì về mặt lịch sử”.
7. C. Mác, Ph. Ăngghen: “ Trong tất cả các GC đang đối lập với GC TS thì chỉ có GC VS là GC thực sự CM. Các GC khác đều suy tàn và tiêu vong cùng với sự phát triển của đại công nghiệp; GV VS, trái lại, là sản phẩm của bản thân nền đại công nghiệp”. Hãy làm rõ sự tác động khách quan sự phát triển nền sản xuất đại công nghiệp đến GC CN.
8. Anh hay chị hãy tự luận: Quá trình lịch sử cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân và giai cấp tư sản trong xã hội tư bản chủ nghĩa.
9. C. Mác và Ph. Ăngghen: “ Sự tập trung tư liệu sản xuất và xã hội hóa lao động đã đạt đến cái điểm mà chúng không còn thích hợp với cái vỏ tư bản chủ nghĩa của chúng nữa... nền sản xuất tư bản chủ nghĩa lại đẻ ra sự phủ định bản thân nó, với tính tất yếu của một quá trình lịch sử – tự nhiên”. Hãy tự luận quan điểm trên.
10. C. Mác: “ Sự phát triển của đại công nghiệp dẫn đến chỗ làm chín muồi những mâu thuẫn và đối kháng của quá trình sản xuất và do đó đồng thời làm chín muồi cả những nhân tố để hình thành xã hội mới và những nhân tố làm đảo lộn xã hội cũ”. Hãy luận giải nội dung quan điểm trên.



## Một số câu hỏi tự luận

11. Mục tiêu cách mạng xã hội chủ nghĩa: Giải phóng con người, giải phóng xã hội. Đưa con người từ “Vương quốc của tất yếu” sang “Vương quốc chân chính của tự do”. Hãy luận giải, những điều kiện cơ bản thực hiện nội dung trên.
12. Anh hay chị hãy luận giải: Quan điểm của chủ nghĩa Mác – Lênin về giành chính quyền bằng con đường hòa bình; những điều kiện, tình hình có thể đảm bảo cho nhà tư bản phục tùng giai cấp công nhân.
13. Anh hay chị hãy tự luận: Sự giao kết giữa cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và cách mạng xã hội chủ nghĩa trong lịch sử Việt Nam.
14. C. Mác và Ph. Ăngghen: “ Trong mỗi thời đại lịch sử, phương thức chủ yếu của sản xuất kinh tế và trao đổi cùng với cơ cấu xã hội do phương thức đó quyết định, đã cấu thành cái cơ sở cho lịch sử chính trị của thời đại và lịch sử phát triển trí tuệ của thời đại...”. Hãy luận giải quan điểm trên về cơ sở phân chia các thời đại lịch sử.
15. Anh chị hãy tự luận: Mâu thuẫn giữa chủ nghĩa xã hội và chủ nghĩa tư bản là mâu thuẫn cơ bản nhất trong thời đại ngày nay.



# **CHƯƠNG 6**

## **VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH**

# CHƯƠNG 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ TÔN GIÁO TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

## MỤC TIÊU

1

- **Về kiến thức:** Nắm được quan điểm cơ bản của CN Mác-Lênin về vấn đề dân tộc, tôn giáo, mối quan hệ của chúng. Chính sách dân tộc và tôn giáo của Đảng và Nhà nước ta.

2

- **Về kỹ năng:** Rèn luyện tư duy và năng lực vận dụng những nội dung đã học vào thực tiễn

3

- **Về tư tưởng:** Nhận thức được tính khoa học trong quan điểm và cách thức giải quyết vấn đề dân tộc và tôn giáo của CN ML. Từ đó xác định trách nhiệm của bản thân đối trong việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

# CHƯƠNG 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG TKQĐ LÊN CNXH

## YÊU CẦU

---

1. Nắm được quan điểm cơ bản về dân tộc và tôn giáo của CN Mác –Lênin
2. Biết cách tư duy và vận dụng những kiến thức đã học vào hoạt động thực tiễn.
3. Hình thành tư tưởng đúng đắn góp phần tuyên truyền và thực hiện tốt chủ trương của Đảng và Nhà nước.

# CHƯƠNG 6: VẤN ĐỀ DÂN TỘC VÀ VẤN ĐỀ TÔN GIÁO TRONG TKQĐ LÊN CNXH

## KẾT CẤU NỘI DUNG

---

### **6.1 Dân tộc trong thời kỳ quá độ lên CNXH**

6.1.1 Chủ nghĩa Mác- Lênin về dân tộc

6.1.2 Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam

### **6.2 Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH**

6.2.1 CN Mác- Lênin về tôn giáo

6.2.2 Tôn giáo ở VN và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay.

### **6.3 Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN**

6.3.1 Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN

6.3.2 Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN hiện nay

## 6.1. DÂN TỘC TRONG THỜI KỲ QUÁ ĐỘ LÊN CNXH

### 6.1.1 Chủ nghĩa Mác- Lênin về dân tộc



Khái niệm, đặc trưng cơ bản của dân tộc



Hai xu hướng khách quan của sự phát triển quan hệ dân tộc



Cương lĩnh dân tộc của CN Mác- Lênin

### 6.1.1.1 Khái niệm về dân tộc

```
graph TD; A([Khái niệm dân tộc]) --> B[Dân tộc được hiểu theo nghĩa tộc người (Ethnies)]; A --> C[Dân tộc được hiểu Theo nghĩa dân tộc - quốc gia (Nation)];
```

**Khái niệm dân tộc**

**Dân tộc được hiểu  
theo nghĩa tộc người  
(Ethnies)**

**Dân tộc được hiểu  
Theo nghĩa dân tộc  
- quốc gia (Nation)**



## 6.1.1.1 Khái niệm về dân tộc



**Dân tộc  
Tộc người  
(Ethnie)**



**Đặc trưng:**

- 1. Cộng đồng về ngôn ngữ**
- 2. Cộng đồng về văn hóa**
- 3. Ý thức tự giác tộc người**

## 6.1.1.1 Khái niệm về dân tộc

**Dân tộc  
quốc gia  
(Nation)**

**Đặc trưng:**

- 1. Có chung phương thức sinh hoạt kinh tế.**
- 2. Có lãnh thổ chung ổn định không bị chia cắt**
- 3. Có sự quản lý của một Nhà nước**
- 4. Có ngôn ngữ chung của Quốc gia**
- 5. Có nét tâm lý biểu hiện qua nền Văn hóa dân tộc**



### 6.1.1.2: Hai xu hướng khách quan của sự phát triển quan hệ dân tộc

Một là: Tách ra để hình thành cộng đồng mới

Hai là: Liên hiệp các dân tộc (quốc gia)



### 6.1.1.3 Cương lĩnh dân tộc của CN Mác- Lênin

---

**Một là  
Các dân tộc  
hoàn toàn  
bình đẳng**

**Hai là  
Các dân tộc  
được quyền  
tự quyết**

**Ba là  
Liên hiệp  
công nhân  
tất cả các  
dân tộc**



## 6.1.2 Dân tộc và quan hệ dân tộc ở Việt Nam

### 6.1.2.1 Đặc điểm dân tộc Việt Nam

### 6.1.2.2 Quan điểm và chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước VN



### 6.1.2.1 Đặc điểm dân tộc Việt Nam

**Thứ nhất:** Có sự chênh lệch về số dân giữa các tộc người

**Thứ hai:** Các dân tộc cư trú xen kẽ

**Thứ ba:** Các dân tộc thiểu số ở VN phân bố chủ yếu ở địa bàn có vị trí chiến lược quan trọng

**Thứ tư:** Các dân tộc ở VN có trình độ phát triển không đều

**Thứ năm:** Các dân tộc VN có truyền thống đoàn kết gắn bó lâu đời trong cộng đồng dân tộc- Quốc gia thống nhất

**Thứ sáu:** Mỗi dân tộc có bản sắc văn hóa riêng, góp phần tạo nên sự phong phú, đa dạng của nền văn hóa VN thống nhất



## 6.1.2.2: Quan điểm và chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước VN

### ★ Quan điểm:

Vấn đề dân tộc và đoàn kết dân tộc là vấn đề chiến lược cơ bản, lâu dài và cũng là vấn đề cấp bách hiện nay

Các dân tộc trong đại gia đình VN bình đẳng, đoàn kết, tương trợ, giúp nhau cùng phát triển...

Phát triển toàn diện CT, KT, VH, XH và an ninh- QP, gắn tang trường với giải quyết các vấn đề XH...

Ưu tiên đầu tư phát triển KT- XH các vùng dân tộc miền núi. Đây là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn dân, toàn quân...

## 6.1.2.2 Quan điểm và chính sách dân tộc của Đảng, Nhà nước VN

### ★ Chính sách

Về chính trị: thực hiện bình đẳng, đoàn kết, tôn trọng, giúp nhau cùng phát triển

Về Kinh tế: Chủ trương, chính sách phát triển KT- XH miền núi, đồng bào các dân tộc thiểu số

Về văn hóa: Xây dựng nền văn hóa VN đậm đà bản sắc dân tộc

Về XH: Đảm bảo an sinh XH trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số

Về AN- QP: Bảo vệ TQ trên cơ sở đảm bảo ổn định CT





## 6.2 Tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên CNXH

### 6.2.1 Chủ nghĩa Mác- Lênin về tôn giáo

### 6.2.2 Tôn giáo ở VN và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước hiện nay



## 6.2.1 Chủ nghĩa Mác- Lênin về tôn giáo

### 6.2.1.1 Bản chất, nguồn gốc và tính chất của tôn giáo

#### Bản chất

- Là 1 hình thái ý thức XH phản ánh hiện thực hư ảo hiện thực khách quan
- Là 1 thực thể XH( các tôn giáo cụ thể)

#### Nguồn gốc

- Tự nhiên, KT, XH
- Nhận thức
- Tâm lý

#### Tính chất

- Tính lịch sử
- Tính quần chúng
- Tính chính trị

## 6.2.1 Chủ nghĩa Mác- Lênin về tôn giáo

### ■ 6.2.1.2: Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong TKQĐ lên CNXH

Thứ nhất: Tôn trọng, đảm bảo quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân

Thứ hai: Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo phải gắn liền với quá trình cải tạo XH cũ, xây dựng XH mới

Thứ ba: Phân biệt 2 mặt CT và Tư tưởng; tín ngưỡng, tôn giáo và lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo trong quá trình giải quyết vấn đề tôn giáo

Thứ tư: Quan điểm lịch sử- cụ thể trong giải quyết vấn đề tín ngưỡng, tôn giáo



## 6.2.2 Tôn giáo ở VN và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

### 6.2.2.1 Đặc điểm tôn giáo ở VN

Thứ nhất: VN là quốc gia có nhiều tôn giáo

Thứ hai: Tôn giáo ở VN đa dạng, đan xen, chung sống hòa bình và không có xung đột, chiến tranh tôn giáo

Thứ ba: Tín đồ các tôn giáo VN phần lớn là nhân dân lao động, có lòng yêu nước, tinh thần dân tộc

Thứ tư: Hàng ngũ chức sắc các tôn giáo có vai trò, vị trí quan trọng trong giáo hội, có uy tín, ảnh hưởng với tín đồ

Thứ năm: Các tôn giáo VN đều có quan hệ với các tổ chức, cá nhân tôn giáo ở nước ngoài

Thứ sáu: Tôn giáo ở VN thường bị các thế lực phản động lợi dụng



## 6.2.2 Tôn giáo ở VN và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước ta hiện nay

### 6.2.2.2 Chính sách của Đảng và Nhà nước VN đối với tín ngưỡng, tôn giáo hiện nay

#### Một là

Tín ngưỡng tôn giáo là nhu cầu tinh thần của nhân dân

#### Hai là

Đảng, NN thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc

#### Ba là

Nội dung cốt lõi là công tác vận động quần chúng

#### Bốn là

Là trách nhiệm của cả hệ thống CT

#### Năm là

Vấn đề theo đạo và truyền đạo



## 6.3 Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở Việt Nam

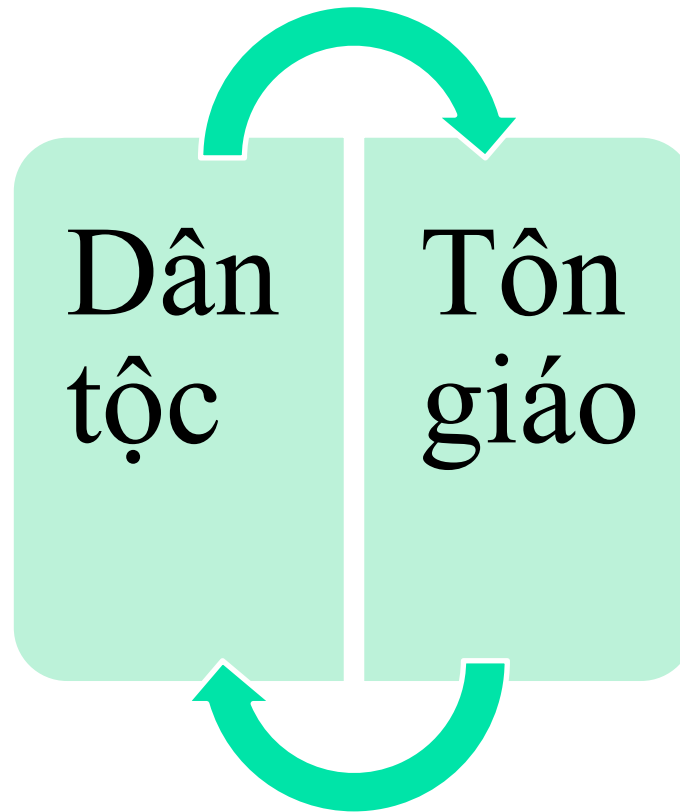


Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN



Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN hiện nay

### 6.3.1 Đặc điểm quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN





### 6.3.1 Đặc điểm mối quan hệ dân tộc và tôn giáo

- ❖ VN là 1 QG đa dân tộc, đa tôn giáo; quan hệ dân tộc và tôn giáo được thiết lập và củng cố trên cơ sở cộng đồng QG- dân tộc thống nhất
- ❖ Quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN chịu sự chi phối mạnh mẽ bởi tín ngưỡng truyền thống
- ❖ Các hiện tượng tôn giáo mới có xu hướng phát triển mạnh làm ảnh hưởng đến đời sống cộng đồng và khối đại đoàn kết toàn dân tộc.
- ❖ Các thế lực thù địch thường xuyên lợi dụng vấn đề dân tộc và tôn giáo nhằm thực hiện “diễn biến hòa bình”, nhất là tập trung ở 4 khu vực trọng điểm: Tây Bắc, Tây Nguyên, Tây Nam Bộ và Tây duyên hải miền Trung



### 6.3.2 Định hướng giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo ở VN hiện nay

- ❖ Tăng cường mối quan hệ tốt đẹp giữa dân tộc và tôn giáo, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân tộc và đoàn kết tôn giáo là vấn đề chiến lược, cơ bản, lâu dài và cấp bách của cách mạng VN.
- ❖ Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải đặt trong mối quan hệ với cộng đồng quốc gia- dân tộc thống nhất theo định hướng XHCN.
- ❖ Giải quyết mối quan hệ dân tộc và tôn giáo phải bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhân dân, quyền của các dân tộc thiểu số, đồng thời kiên quyết đấu tranh chống lợi dụng vấn đề dân tộc, tôn giáo vào mục đích chính trị



## CÂU HỎI ÔN TẬP CHƯƠNG 6

---

1. Phân tích quan điểm của CN ML về dân tộc và giải quyết vấn đề dân tộc trong cách mạng XHCN
2. Phân tích, làm rõ quan điểm của CN ML về tôn giáo và giải quyết vấn đề tôn giáo trong cách mạng XHCN
3. Phân tích mối quan hệ giữa dân tộc với tôn giáo ở VN và ảnh hưởng của mối quan hệ đó đến sự ổn định CT- XH của đất nước, đến độc lập, chủ quyền của Tổ quốc